

Phẩm 16: TAM-MUỘI

Hiền giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thiên Trung Thiên, sao gọi là thệ nguyện rộng lớn của pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát ? Sao gọi là pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát? Người học Đại thừa thệ nguyện gì đối với thừa? Thừa trụ chỗ nào? Từ đâu sinh? Trong thừa, ai là người thành tựu thừa?

Phật bảo Hiền giả Tu-bồ-đề:

–Như lời Tu-bồ-đề hỏi, sao gọi là pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát? Sáu pháp Ba-la-mật tức là pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Những gì là sáu? Thí ba-la-mật, Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật.

Sao gọi là Thí ba-la-mật?

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát phát tâm tôn sùng trí Nhất thiết mà hành Bố thí. Tất cả sở hữu trong ngoài đều không tiếc, dùng chúng cấp pháp cho chúng sinh để cho họ được vững vàng an ổn, chẳng đề phòng oán địch, tức là dùng để khuyến khích hỗ trợ Vô thượng Chánh đẳng giác. Đó là Thí ba-la-mật của Đại Bồ-tát.

Sao gọi là Giới ba-la-mật của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát phát tâm tôn sùng trí Nhất thiết, thân tự phụng hành mười điều thiện. Lại dùng mười điều thiện đó khuyến khích trợ giúp người chẳng theo điên đảo, cũng không sở đắc. Đó là Giới ba-la-mật của Đại Bồ-tát, không quên mất, chẳng rơi vào điên đảo, cũng không sở đắc.

Hiền giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thiên Trung Thiên! Sao gọi là Nhẫn ba-la-mật của Đại Bồ-tát?

Đức Phật bảo Hiền giả Tu-bồ-đề:

–Đại Bồ-tát tự thân đã viên mãn Nhẫn nhục, giáo hóa cho người đối với Nhẫn nhục không rơi vào điên đảo, cũng không sở đắc. Đó là Nhẫn ba-la-mật của Đại Bồ-tát.

Hiền giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thiên Trung Thiên! Sao gọi là Tinh tấn ba-la-mật của Đại Bồ-tát?

Đức Phật bảo Hiền giả Tu-bồ-đề:

–Đại Bồ-tát phát tâm tôn sùng trí Nhất thiết, đối với năm pháp Ba-la-mật chẳng lơ là xa cách, dùng năm pháp Ba-la-mật giáo hóa chúng sinh, chẳng rơi vào điên đảo, cũng không sở đắc. Đó là Tinh tấn ba-la-mật của Đại Bồ-tát.

Ngài Tu-bồ-đề lại hỏi Thế Tôn:

–Bạch Đức Thiên Trung Thiên! Sao gọi là Thiền ba-la-mật của Đại Bồ-tát?

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Đại Bồ-tát phát tâm tôn sùng trí Nhất thiết, tự thân thường dùng phương tiện thiện xảo hành Thiền Tam-muội, chẳng tùy thuận theo Tam-muội mà sinh, cũng dạy người khiến học thiền định, chẳng rơi vào điên đảo, cũng không sở đắc. Đó là Thiền ba-la-mật của Đại Bồ-tát.

Hiền giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thiên Trung Thiên! Sao gọi là Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát?

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Đại Bồ-tát phát tâm tôn sùng trí Nhất thiết, đối với tất cả pháp, không nương tựa, quán các pháp, tất cả vốn là thanh tịnh, chẳng rơi vào điên đảo, cũng không sở đắc. Đối

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

với tất cả pháp, không chấp trước. Vì quán các pháp, tất cả vốn là thanh tịnh nên dùng pháp này để giáo hóa chúng sinh, chẳng rơi vào điên đảo, cũng không sở đắc. Đó là Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát. Đó là pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát là trong không, ngoài cũng không, trong ngoài đều không, không cũng không, cho đến hoàn toàn không, chân diệu không, thanh tịnh không, hữu vi không, vô vi không, tướng tự nhiên không, tất cả pháp không, không sở đắc không, không có không, tự nhiên không, hữu sở kiến không, vô sở kiến không.

Sao gọi là trong không? Đó là pháp bên trong: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Cái gọi là mắt và những gì mà mắt thấy cũng đều là không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Tai và những điều tai nghe cũng là không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Mũi và những mùi mũi ngửi cũng là không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Lưỡi và những vị mà lưỡi nếm cũng là không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Thân và những xúc chạm của thân cũng là không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Tâm và những ý nghĩ của tâm cũng là không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là trong không.

Sao gọi là ngoài không? Pháp ngoài là sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Đã là sắc thì sắc cũng là không, chẳng thể làm tổn thương, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp ấy là không, chẳng thể làm tổn thương, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh.

Sao gọi là pháp trong ngoài không? sáu nhập bên trong, sáu nhập bên ngoài là pháp trong ngoài không, chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là pháp trong, pháp ngoài đều không.

Sao gọi là không cũng không? Nghĩa là tất cả pháp là không, các pháp là không, không này cũng không. Đó là không không.

Sao gọi là hoàn toàn không? Nghĩa là phương Đông cũng không, phương Nam, phương Tây, phương Bắc, phương Đông nam, phương Tây nam, phương Tây bắc, phương Đông bắc, phương Trên, phương Dưới cũng đều không, chẳng thể làm tổn thương, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là hoàn toàn không.

Sao gọi là chân diệu không? Nghĩa là vô vi, cái vô vi ấy cũng không, chẳng thể làm tổn thương, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là chân diệu không.

Sao gọi là sở hữu không? Sở hữu không là cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc cũng đều không, chẳng thể làm tổn thương, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là sở hữu không.

Sao gọi là vô vi không? Gọi là vô vi không là chẳng khởi, chẳng diệt, cũng chẳng tự tại, cũng không chỗ trụ, chân đế thường tại. Đó là vô vi không. Đã gọi là vô vi không thì cái vô vi đó chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh.

Sao gọi là rốt ráo không? Rốt ráo không là chẳng thể đạt tới bến bờ. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là rốt ráo không.

Sao gọi là quảng viễn không? Nghĩa là chẳng thấy đến, cũng không sở đắc. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là quảng viễn không.

Sao gọi là không phân biệt không? Đó là pháp không thể bỏ, cũng không chỗ trụ.

Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là không phân biệt không.

Sao gọi là bản tịnh không? Có khả năng hiểu rõ tất cả các pháp vốn là thanh tịnh, hữu vi, vô vi chẳng phải là pháp Thanh văn tạo ra, chẳng phải là pháp Bích-chi-phật tạo ra. Đó là bản tịnh không.

Sao gọi là tất cả pháp không? Tất cả pháp, nghĩa là sắc thọ, tưởng, hành, thức, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, nhãn sắc thức, nhĩ thanh thức, tỷ hương thức, thiệt vị thức, thân xúc thức, ý pháp thức, nhãn xúc, nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, các thọ, pháp hữu vi, vô vi. Đó là tất cả pháp không. Pháp không của các pháp chẳng thể làm thương tổn, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là tất cả pháp không.

Sao gọi là tướng tự nhiên không? Gọi là tướng của sắc mà sắc thì không có tướng sở hữu. Tướng thọ tưởng tạo ra tướng hành. Biết tướng hành, thức thì thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, mười tám chủng, tất cả xúc, tướng của pháp hữu vi, tướng của pháp vô vi, tất cả pháp là tướng tự nhiên không.

Sao gọi là chẳng thể nắm bắt được không có sở hữu không? Tất cả các pháp cũng chẳng thể nắm bắt được, không thể hủy hoại, chẳng thể hoại, khởi. Vì sao? Vì vốn thanh tịnh. Đó là chẳng thể nắm bắt được không có sở hữu không.

Sao gọi là không sở hữu không? Tìm câu hình dáng sở hữu nhưng chẳng thể nắm bắt được. Đó là không sở hữu không.

Sao gọi là tự nhiên không? Không hợp hội là tự nhiên. Đó là tự nhiên không.

Sao gọi là không sở hữu tự nhiên không? Cái tự nhiên ấy không có hợp hội. Đó là không sở hữu tự nhiên không.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Cái sở hữu ấy là sở hữu không, cái vô sở hữu ấy là vô sở hữu không. Tự nhiên là tự nhiên không. Vì người khác nên người khác cũng không.

Sao gọi là sở hữu của sở hữu là không? Đó là năm ấm. Sở hữu của năm ấm ấy là sở hữu không. Đó là sở hữu của sở hữu là không.

Sao gọi là vô sở hữu của vô sở hữu là không? Đó là vô vi. Cái vô vi ấy là vô vi cho nên không. Đó là vô sở hữu của vô sở hữu là không.

Sao gọi là tự nhiên của tự nhiên là không? Cái không ấy tức là không có tướng, cũng không có tạo tác, cũng không có cái thấy. Đó là tự nhiên không.

Sao gọi là vị tha cho nên không? Giả sử Đức Như Lai xuất hiện, hoặc Như Lai không xuất hiện thì pháp ấy vẫn thường trụ. Pháp giới ấy cũng tịch diệt cho nên vốn không, mà cái vốn không ở đây tức là bản tế. Cái ấy đối với cái này là vị tha không. Đó là vị tha cho nên không.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát là Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, lại có Tam-muội tên là Thật ấn, có Tam-muội tên là Sư tử ngu lạc, có Tam-muội tên là Thiện nguyệt, có Tam-muội tên là Nguyệt tràng anh, có Tam-muội tên là Nhất thiết pháp siêu thượng, có Tam-muội tên là Quán đảnh, có Tam-muội tên là Phân biệt nhất thiết pháp, có Tam-muội tên là Liễu tràng anh, có Tam-muội tên là Kim cang dụ, có Tam-muội tên là Nhập pháp ấn, có Tam-muội tên là Phóng quang vô sở đoạt, có Tam-muội tên là Định ý vương, có Tam-muội tên là Thiện trụ, có Tam-muội tên là Phóng quang, có Tam-muội tên là Lực tinh tấn, có Tam-muội tên là Đăng siêu, có Tam-muội tên là Phân biệt tùy thuận, có Tam-muội tên là Nhập chư ngữ, có Tam-muội tên là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chiếu chư phương diện, có Tam-muội tên là Tổng trì ấn, có Tam-muội tên là Vô sở đoạt, có Tam-muội tên là Đẳng ngự chư pháp hải ấn, có Tam-muội tên là Phổ biến hư không, có Tam-muội tên là Kim cang đạo tràng, có Tam-muội tên là Thắng chư bảo, có Tam-muội tên là Chiếu minh, có Tam-muội tên là Bất huyển, có Tam-muội tên là Trụ bất cứu cánh, có Tam-muội tên là Quyết liễu, có Tam-muội tên là Ly cấu đăng minh, có Tam-muội tên là Vô lượng quang, có Tam-muội tên là Quang tạo, có Tam-muội tên là Phổ chiếu, có Tam-muội tên là Tịnh ngự định, có Tam-muội tên là Ly cấu minh, có Tam-muội tên là Vi ngu lạc cố, có Tam-muội tên là Tuệ đăng, có Tam-muội tên là Vô tận, có Tam-muội tên là Oai thần cụ, có Tam-muội tên là Trừ tận, có Tam-muội tên là Vô đặc, có Tam-muội tên là Khai thông, có Tam-muội tên là Nhứt đăng minh, có Tam-muội tên là Nguyệt ly cấu, có Tam-muội tên là Tịnh chiếu minh, có Tam-muội tên là Hữu sở chiếu diệu, có Tam-muội tên là Tác đương sở tác, có Tam-muội tên là Tuệ anh, có Tam-muội tên là Thí kim cang, có Tam-muội tên là Thiện kiến chí, có Tam-muội tên là Bảo tích, có Tam-muội tên là Siêu pháp ấn, có Tam-muội tên là pháp phổ, có Tam-muội tên là Thắng ngu lạc, có Tam-muội tên là Độ pháp đánh, có Tam-muội tên là Hữu sở phá hoại, có Tam-muội tên là Phân biệt chư cú, có Tam-muội tên là Đẳng tạo tự, có Tam-muội tên là Ly văn tự, có Tam-muội tên là Trừ đoạn duyên, có Tam-muội tên là Ly sở tác, có Tam-muội tên là Vô sở tác, có Tam-muội tên là Hành bất sử liễu, có Tam-muội tên là Trừ minh, có Tam-muội tên là Hành tích, có Tam-muội tên là Vô động, có Tam-muội tên là Độ cảnh giới, có Tam-muội tên là Quyết nhất thiết đức, có Tam-muội tên là Quyết sở trú, có Tam-muội tên là Thanh tịnh nghiêm hoa, có Tam-muội tên là Giác ý cú, có Tam-muội tên là Vô lượng đăng minh, có Tam-muội tên là Đẳng vô đăng, có Tam-muội tên là Độ nhất thiết pháp, có Tam-muội tên là Đoạn tuyệt cố, có Tam-muội tên là Ly sở tác, có Tam-muội tên là Ly sở trụ, có Tam-muội tên là Nhất nghiêm tịnh, có Tam-muội tên là Ngự hành sự, có Tam-muội tên là Nhất sự cố, có Tam-muội tên là Chế chư sự, có Tam-muội tên là Trừ yếm nhất thiết sở tác, có Tam-muội tên là Nhập duyên hợp tượng âm, có Tam-muội tên là Thoát âm giáo văn tự ngôn, có Tam-muội tên là Quang hiểm xí thanh, có Tam-muội tên là Tướng nghiêm tịnh, có Tam-muội tên là Vô tướng, có Tam-muội tên là Tạo nhất thiết chư cụ, có Tam-muội tên là Bất duyệt nhất thiết khổ lạc, có Tam-muội tên là Vô tận cố, có Tam-muội tên là Tổng trì cú, có Tam-muội tên là Ái hộ nhất thiết chánh tà, có Tam-muội tên là Nhập nhất thiết chư sắc vô sắc, có Tam-muội tên là Vô âm đoạn âm, có Tam-muội tên là Ly cấu diệu, có Tam-muội tên là Ngự cố yếu, có Tam-muội tên là Ly cấu mẫn nguyệt, có Tam-muội tên là Đại nghiêm tịnh, có Tam-muội tên là Nhất thiết quang thế minh cố, có Tam-muội tên là Phổ minh, có Tam-muội tên là Ngự không, có Tam-muội tên là Đẳng ngự, có Tam-muội tên là Vô thanh cứu cánh vô sở ngu lạc, có Tam-muội tên là Cứu cánh vô bốn trụ, có Tam-muội tên là Thân thời an tướng, có Tam-muội tên là Khẩu ngôn thời quyên trừ hư không niệm, có Tam-muội tên là Thoát hư vô sắc vô sở trước. Tất cả là một trăm mười định.

Sao gọi là Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm? Định ý ấy đều nhập vào hạnh của tất cả các Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Sao gọi là Tam-muội Thật ấn? Dùng định ý này ấn tất cả Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Thật ấn.

Sao gọi là Tam-muội Sư tử ngu lạc? Khi trụ định ý này đều làm vui vẻ tất cả định ý. Đó gọi là Tam-muội Sư tử ngu lạc.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sao gọi là Tam-muội Thiện nguyệt? Khi trụ định ý này, tất cả đều bình đẳng, không có sở hữu. Đó gọi là Tam-muội Thiện nguyệt.

Sao gọi là Tam-muội Nguyệt tràng anh? Khi trụ Tam-muội định ý ấy, thì dùng định ý nắm hết tất cả các Tam-muội tràng. Đó gọi là Tam-muội Nguyệt tràng anh.

Sao gọi là Tam-muội Siêu nhất thiết pháp thượng? Khi trụ định ý ấy, tất cả đều đạt đến sự bình đẳng. Đó gọi là Tam-muội Siêu nhất thiết pháp thượng.

Sao gọi là Tam-muội Quán đảnh? Khi trụ định ý ấy, thì liền quán thấy các đảnh định ý của tất cả Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Quán đảnh.

Sao gọi là Tam-muội Phân biệt pháp giới? Khi trụ định ý ấy, thì có thể phân biệt các pháp giới. Đó gọi là Tam-muội Phân biệt pháp giới.

Sao gọi là Tam-muội Quyết liễu tràng anh? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả định ý rốt ráo chấp tràng. Đó gọi là Tam-muội Quyết liễu tràng anh.

Sao gọi là Tam-muội Kim cang? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả đều bình đẳng, không thể phá hoại. Đó gọi là Tam-muội Kim cang.

Sao gọi là Tam-muội Nhập pháp ấn? Khi trụ định ý ấy, thì liền được nhập tất cả pháp ấn. Đó gọi là Tam-muội Nhập pháp ấn.

Sao gọi là Tam-muội Thiện trụ vương? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả các Tam-muội pháp vương đều được tạo lập. Đó gọi là Tam-muội Thiện trụ vương.

Sao gọi là Tam-muội Phóng quang minh? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả các Tam-muội đều phát ra ánh sáng. Đó gọi là Tam-muội Phóng quang minh.

Sao gọi là Tam-muội Tinh tấn lực? Khi trụ định ý ấy, thì sức tinh tấn của tất cả các Tam-muội đều phát khởi. Đó gọi là Tam-muội Tinh tấn lực.

Sao gọi là Tam-muội Đẳng hộ? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả các Tam-muội đều đạt đến sự bình đẳng. Đó gọi là Tam-muội Đẳng hộ.

Sao gọi là Tam-muội Thuận nhập ngôn giáo? Khi trụ định ý ấy, thì đều được nhập khắp âm thanh thuận ý. Đó gọi là Tam-muội Thuận ngôn giáo.

Sao gọi là Tam-muội Nhập chư ngôn giáo? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả đều theo ngôn giáo của Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Nhập ngôn giáo.

Sao gọi là Tam-muội Chiếu chư phương diện? Khi trụ định ý ấy, thì đều chiếu tất cả các phương diện định ý. Đó gọi là Tam-muội Chiếu chư phương diện.

Sao gọi là Tam-muội Tổng trì ấn? Khi trụ định ý ấy, thì bao gồm tất cả ấn Tam-muội tổng trì. Đó gọi là Tam-muội Tổng trì ấn.

Sao gọi là Tam-muội Vô sở đoạt? Khi trụ định ý ấy, thì tức khắc chẳng quên tất cả định ý. Đó gọi là Tam-muội Vô sở đoạt.

Sao gọi là Tam-muội Đẳng ngự chư pháp hải ấn? Khi trụ định ý ấy, thì hành việc bình đẳng, thâm nhiếp tất cả. Đó gọi là Tam-muội Đẳng ngự chư pháp hải ấn.

Sao gọi là Tam-muội Phổ biến hư không? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả các Tam-muội đều biến khắp hư không, không chỗ nào là chẳng khắp. Đó gọi là Tam-muội Phổ biến hư không.

Sao gọi là Tam-muội Kim cang đạo tràng? Khi trụ định ý ấy, thì gồm thâm hết tất cả định ý đạo tràng. Đó gọi là Tam-muội Kim cang đạo tràng.

Sao gọi là Tam-muội Thắng chư bảo? Khi trụ định ý ấy, thì dứt hết tất cả các dục trần cấu, chẳng còn dấu vết. Đó gọi là Tam-muội Thắng chư bảo.

Sao gọi là Tam-muội Chiếu minh? Khi trụ định ý Tam-muội ấy, thì đạt được tất cả sự bình đẳng với các đường, không đâu là không chiếu sáng. Đó gọi là Tam-muội Chiếu

minh.

Sao gọi là Tam-muội Bất huyến? Khi trụ định ý ấy, thì đối với các Tam-muội chẳng cầu các pháp. Đó gọi là Tam-muội Bất huyến.

Sao gọi là Tam-muội Bất cứu cánh trụ? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng thấy sở trụ của các pháp ba cõi. Đó gọi là Tam-muội Bất cứu cánh trụ.

Sao gọi là Tam-muội Quyết liễu? Khi trụ định ý ấy, thì không tâm không niệm pháp hưởng đến. Đó gọi là Tam-muội Quyết liễu.

Sao gọi là Tam-muội Ly cấu minh? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả các Tam-muội chuyển tướng chiếu sáng. Đó gọi là Tam-muội Ly cấu minh.

Sao gọi là Tam-muội Vô lượng quang? Khi trụ định ý ấy, thì ánh sáng đó không chỗ nào là không chiếu. Đó gọi là Tam-muội Vô lượng quang.

Sao gọi là Tam-muội Tạo sở vi quang? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả định ý Tam-muội đã đắc, đều phóng ánh sáng. Đó gọi là Tam-muội Tạo sở vi quang.

Sao gọi là Tam-muội Phổ chiếu? Đạt được Tam-muội này, thì tất cả các môn Tam-muội tự nhiên chiếu sáng. Đó gọi là Tam-muội Phổ chiếu.

Sao gọi là Tam-muội Ngộ chư tịnh? Khi trụ định ý ấy, liền đạt được tất cả các Tam-muội đều thanh tịnh. Đó gọi là Tam-muội Ngộ chư tịnh.

Sao gọi là Tam-muội Ly cấu quang? Khi trụ định ý Tam-muội ấy, thì đối với các Tam-muội trừ hết tất cả cấu, khiến tiêu tan hết. Đó gọi là Tam-muội Ly cấu quang.

Sao gọi là Tam-muội Sở ngu lạc? Khi trụ định ý ấy, thì ưa thích tất cả Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Sở ngu lạc.

Sao gọi là Tam-muội Tuệ đăng minh? Khi trụ định ý ấy, thì chiếu sáng tất cả Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Tuệ đăng minh.

Sao gọi là Tam-muội Vô tận? Khi trụ định ý ấy, thì đối với tất cả Tam-muội cũng không tận, cũng không không tận, lại cũng không thấy tận và chẳng tận. Đó gọi là Tam-muội Vô tận.

Sao gọi là Tam-muội Oai thần cú? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả ánh sáng oai thần lồng lộng bình đẳng chiếu xa. Đó gọi là Tam-muội Oai thần cú.

Sao gọi là Tam-muội Trừ chư tận? Khi trụ định ý ấy thì thấy các Tam-muội tất cả đều vô tận, thấy mà không cội gốc, mà không chỗ thấy. Đó gọi là Tam-muội Trừ chư tận.

Sao gọi là Tam-muội Vô đặc dị? Khi trụ định ý ấy thì tất cả bình đẳng không trước không niệm, không có, không có họa khổ, cũng không nhân duyên. Đó gọi là Tam-muội Vô đặc dị.

Sao gọi là Tam-muội Khai thông? Khi trụ định ý ấy thì chẳng thấy các pháp có chỗ thông đạt, cũng không điên đảo. Đó gọi là Tam-muội Khai thông.

Sao gọi là Tam-muội Nhật đăng minh? Khi trụ định ý ấy thì khai phát tất cả các môn Tam-muội, làm phát ánh sáng. Đó gọi là Tam-muội Nhật đăng minh.

Sao gọi là Tam-muội Ly nguyệt cấu? Khi trụ định ý ấy đối với các Tam-muội dùng sáng trừ tối. Đó gọi là Tam-muội Ly nguyệt cấu.

Sao gọi là Tam-muội Thanh tịnh đăng minh? Khi trụ định ý ấy thì đối với các Tam-muội đạt được tất cả bốn phân biệt biện. Đó gọi là Tam-muội Thanh tịnh đăng minh.

Sao gọi là Tam-muội Hữu sở chiếu diệu? Khi trụ định ý ấy thì đều chiếu sáng các môn Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Hữu sở chiếu diệu.

Sao gọi là Tam-muội Sở tạo tác? Khi trụ định ý ấy thì đi đến sự thành tựu tất cả các Tam-muội hiện có. Lại khi lập định ý của các Tam-muội Sở tạo tác, thì thấy hết tinh anh trí tuệ của tất cả các Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Sở tạo tác.

Sao gọi là Tam-muội Kim cang dụ? Khi trụ định ý ấy thì diệt trừ tất cả các pháp tạo ra, lại chẳng thấy các hoạn khổ nào. Đó gọi là Tam-muội Kim cang dụ.

Sao gọi là Tam-muội Tâm trụ? Khi trụ định ý ấy thì tâm không dao động, cũng chẳng mở, đóng, cũng chẳng chiếu sáng, cũng chẳng thấy chỗ khởi, cũng chẳng nghĩ là có tâm này. Đó gọi là Tam-muội Tâm trụ.

Sao gọi là Tam-muội Phổ thế? Khi trụ định ý ấy thì thấy khắp tất cả các định Tam-muội, không đâu là không chiếu. Đó gọi là Tam-muội Phổ thế.

Sao gọi là Tam-muội Thiện chí trụ? Khi trụ định ý ấy thì tất cả các Tam-muội đều an lập. Đó gọi là Tam-muội Thiện chí trụ.

Sao gọi là Tam-muội Bảo tích? Khi trụ định ý ấy thì thấy khắp tất cả các Tam-muội đều chứa báu. Đó gọi là Tam-muội Bảo tích.

Sao gọi là Tam-muội Thắng pháp ấn? Khi trụ định ý ấy thì đều ấn chứng các pháp, nếu chưa gặp ấn chứng thì đều được thấy ấn chứng, ấn chứng rồi đều có thể rốt ráo. Đó gọi là Tam-muội Thắng pháp ấn.

Sao gọi là Tam-muội pháp bình đẳng? Khi trụ định ý ấy thì chẳng thấy các pháp bình đẳng hoặc hiểm trở. Đó gọi là Tam-muội pháp bình đẳng.

Sao gọi là Tam-muội Thắng ngu lạc? Khi trụ định ý ấy thì hàng phục tất cả các pháp lạc. Đó gọi là Tam-muội Thắng ngu lạc.

Sao gọi là Tam-muội Độ chư pháp đẳng? Khi trụ định ý ấy thì điều định tất cả các thượng pháp, đều vượt qua các Tam-muội khác. Đó gọi là Tam-muội Độ chư pháp đẳng.

Sao gọi là Tam-muội Hoại trừ? Khi trụ định ý ấy thì trừ tất cả pháp hoại các Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Hoại trừ.

Sao gọi là Tam-muội Phân biệt các pháp? Khi trụ định ý ấy thì đều có thể phân biệt các Tam-muội, hiểu rõ ý nghĩa của tất cả các pháp. Đó gọi là Tam-muội Phân biệt các pháp.

Sao gọi là Tam-muội Đẳng tạo văn tự? Khi trụ định ý ấy, thì phân biệt hiểu rõ văn tự, đạt đến Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Đẳng tạo văn tự.

Sao gọi là Tam-muội Trừ chư văn tự? Khi trụ định ý ấy thì đối với các Tam-muội không có một văn tự nào, cũng không sở đắc. Đó gọi là Tam-muội Trừ chư văn tự.

Sao gọi là Tam-muội Trừ đoạn nhân duyên? Khi trụ định ý ấy thì đoạn các duyên Tam-muội, không có các loạn động. Đó gọi là Tam-muội Trừ đoạn nhân duyên.

Sao gọi là Tam-muội Vô sở tác? Khi trụ định ý ấy thì chẳng bị sự tác động của các pháp, cũng không tạo tác. Đó gọi là Tam-muội Vô sở tác.

Sao gọi là Tam-muội Ly sở tác? Khi trụ định ý ấy thì chẳng bị sự tạo tác của các pháp nhân duyên. Đó gọi là Tam-muội Ly sở tác.

Sao gọi là Tam-muội Bất cứu cánh hành? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng phải hành đến rốt ráo biên tế của tất cả các Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Bất cứu cánh hành.

Sao gọi là Tam-muội Trừ chư minh? Khi trụ định ý ấy thì tất cả Tam-muội trừ các tăm tối, diệt hết các loạn động, khiến đạt đến thanh tịnh. Đó gọi là Tam-muội Trừ chư minh.

Sao gọi là Tam-muội Hành chư cú? Khi trụ định ý ấy thì thấy hết tất cả hạnh của Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Hành chư cú.

Sao gọi là Tam-muội Vô động? Khi trụ định ý ấy thì thấy tất cả các Tam-muội có sự chấn động. Đó gọi là Tam-muội Bất động.

Sao gọi là Tam-muội Độ chư giới? Khi trụ định ý ấy thì tất cả Tam-muội vượt qua các tà vạy, cũng không sai lầm, thuận theo nghĩa chân chánh. Đó gọi là Tam-muội Độ chư giới.

Sao gọi là Tam-muội Phân biệt chư đức? Khi trụ định ý ấy thì quyết định tất cả các pháp, hiểu rõ Tam-muội chúng sinh. Đó gọi là Tam-muội Phân biệt chư đức.

Sao gọi là Tam-muội Sở trụ cứu cánh? Khi trụ định ý ấy, thì đối với tất cả định cầu tìm cội gốc của tâm, chẳng thể nắm bắt được. Đó gọi là Tam-muội Sở trụ cứu cánh.

Sao gọi là Tam-muội Tịnh hoa nghiêm sức? Khi trụ định ý ấy, thì được trang nghiêm bằng tất cả hoa thanh tịnh của các Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Tịnh hoa nghiêm sức.

Sao gọi là Tam-muội Giác ý cú? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả Tam-muội nhanh chóng đạt giác ý. Đó gọi là Tam-muội Giác ý cú.

Sao gọi là Tam-muội Vô lượng biện? Khi trụ định ý ấy, thì lập tức đạt được vô lượng biện tài, tùy hạnh phân biệt. Đó gọi là Tam-muội Vô lượng biện.

Sao gọi là Tam-muội Đẳng vô đẳng? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả định đạt được Tam-muội Đẳng vô đẳng, có khả năng làm cho các tà đều đạt bình đẳng. Đó gọi là Tam-muội Đẳng vô đẳng.

Sao gọi là Tam-muội Độ nhất thiết chư pháp? Khi trụ định ý ấy thì đều có thể vượt qua ba cõi. Đó gọi là Tam-muội Độ nhất thiết chư pháp.

Sao gọi là Tam-muội Đoạn chư sở tác? Khi trụ định ý ấy, thì thấy định Tam-muội của tất cả pháp đều dứt hết. Đó gọi là Tam-muội Đoạn chư sở tác.

Sao gọi là Tam-muội Vô ý vô hủy? Khi trụ định ý ấy, thì đạt được các định, rõ các pháp đều trở về hoại diệt. Đó gọi là Tam-muội Vô ý vô hủy.

Sao gọi là Tam-muội Vô sở trụ? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng thấy các pháp có chỗ trụ. Đó gọi là Tam-muội Vô sở trụ.

Sao gọi là Tam-muội Nhất thanh tịnh? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng thấy các pháp có hai việc. Đó gọi là Tam-muội Nhất thanh tịnh.

Sao gọi là Tam-muội Ngự chư sự hành? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng thấy các pháp có quan hệ nhân duyên. Đó gọi là Tam-muội Ngự chư sự hành.

Sao gọi là Tam-muội Thắng chư sự? Khi trụ định ý ấy, thì đối với tất cả Tam-muội chẳng thấy hai việc, cũng không có cái thấy. Đó gọi là Tam-muội Thắng chư sự.

Sao gọi là Tam-muội Trừ diệt nhất thiết sở hữu đoạn chư căn? Khi trụ định ý ấy, thì đối với tất cả các Tam-muội diệt trừ các việc, đạt đến tuệ sở, nhập vào chỗ không có sự gặp gỡ. Đó gọi là Tam-muội Trừ diệt nhất thiết sở hữu đoạn chư căn.

Sao gọi là Tam-muội Nhập hợp tùy âm? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng theo các âm thanh Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Nhập hợp tùy âm.

Sao gọi là Tam-muội Độ chư ngôn tự âm thanh? Khi trụ định ý ấy, thì đều độ thoát tất cả việc các hành văn tự, cũng không sở kiến. Đó gọi là Tam-muội Độ chư ngôn tự âm thanh.

Sao gọi là Tam-muội Xí thanh quang diệu? Khi trụ định ý ấy, thì ánh sáng chiếu khắp lặn át ánh sáng mặt trời. Đó gọi là Tam-muội Xí thanh quang diệu.

Sao gọi là Tam-muội Chư tướng nghiêm tịnh? Khi trụ định ý ấy, thì trang nghiêm tất cả các tướng công đức. Đó gọi là Tam-muội Chư tướng nghiêm tịnh.

Sao gọi là Tam-muội Vô tướng? Khi trụ định ý ấy, thì đối với tất cả Tam-muội, vĩnh viễn chẳng thấy tất cả tướng. Đó gọi là Tam-muội Vô tướng.

Sao gọi là Tam-muội Nhất thiết cụ túc? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả điều mong cầu đều được đầy đủ. Đó gọi là Tam-muội Nhất thiết cụ túc.

Sao gọi là Tam-muội Bất duyệt khổ an? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng thấy tất cả khổ, an của Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Bất duyệt khổ an.

Sao gọi là Tam-muội Vô tận cố? Khi trụ định ý ấy, thì đối với tất cả Tam-muội không có sự cùng tận, cũng không thấy được. Đó gọi là Tam-muội Vô tận.

Sao gọi là Tam-muội Tổng trì cú? Khi trụ định ý ấy, thì nắm giữ hết tất cả sự của các Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Tổng trì cú.

Sao gọi là Tam-muội Hộ chư chánh tà? Khi trụ định ý ấy, thì đối với các Tam-muội, vĩnh viễn chẳng thấy chánh ngang bằng tà. Đó gọi là Tam-muội Hộ chư chánh tà.

Sao gọi là Tam-muội Diệt trừ chư thanh sắc vô thanh vô sắc? Khi trụ định ý ấy, thì đối với các Tam-muội, tất cả đều chẳng thấy có thanh sắc, vĩnh viễn không thanh sắc. Đó gọi là Tam-muội Diệt trừ chư thanh sắc vô thanh vô sắc.

Sao gọi là Tam-muội Vô âm đoạn âm? Khi trụ định ý ấy, thì thấy tất cả pháp không tiếng, không âm. Đó gọi là Tam-muội Vô âm (Đoạn âm).

Sao gọi là Tam-muội Ly cấu minh? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng đắc cái quang minh hoặc cấu uế của tất cả Tam-muội. Đó gọi là Tam-muội Ly cấu minh.

Sao gọi là Tam-muội Yếu ngữ? Khi trụ định ý ấy, thì chẳng thấy các Tam-muội có quan trọng hoặc không quan trọng, có chế ngữ hoặc không chế ngữ. Đó gọi là Tam-muội Yếu ngữ.

Sao gọi là Tam-muội Mãn nguyệt ly cấu minh? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả bình đẳng, đầy đủ trọn vẹn phước công đức. Thí như mặt trăng tròn đầy vào ngày rằm. Đó gọi là Tam-muội Mãn nguyệt ly cấu minh.

Sao gọi là Tam-muội Đại nghiêm tịnh? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả bình đẳng, vô cùng thanh tịnh trang nghiêm đầy đủ. Đó gọi là Tam-muội Đại nghiêm tịnh.

Sao gọi là Tam-muội Phổ chiếu thế gian? Khi trụ định ý ấy, thì tất cả đều bình đẳng, đều có thể chiếu sáng tất cả các pháp. Đó gọi là Tam-muội Phổ chiếu thế gian.

Sao gọi là Tam-muội Phổ định ý? Khi trụ định ý ấy thì tất cả định không loạn động, cũng chẳng đắc nhất tâm. Đó gọi là Tam-muội Phổ định ý.

Sao gọi là Tam-muội Ngữ không? Khi trụ định ý ấy thì bình đẳng chế ngữ tất cả pháp không an lạc làm cho an lạc. Đó gọi là Tam-muội Ngữ không.

Sao gọi là Tam-muội Ngữ trí nhất thiết không đẳng ngữ? Khi trụ định ý ấy thì đối với tất cả sự ngữ bình đẳng cũng không chỗ ngữ. Đó gọi là Tam-muội Ngữ trí nhất thiết không đẳng ngữ.

Sao gọi là Tam-muội Vô thanh cứu cánh vô lạc? Khi trụ định ý ấy thì chẳng đắc danh hiệu, cũng không có cái đạt được. Đó gọi là Tam-muội Vô thanh cứu cánh vô lạc.

Sao gọi là Tam-muội Trụ ư vô bốn vô tâm? Khi trụ định ý ấy thì trụ ở các Tam-muội vào khắp vô bốn, không chỗ chuyển cầu. Đó gọi là Tam-muội Trụ ư vô bốn vô tâm.

Sao gọi là Tam-muội Thân thời an tướng? Khi trụ định ý ấy thì đối với các Tam-muội vĩnh viễn không sở đắc, cũng không thấy thân. Đó gọi là Tam-muội Thân thời an tướng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sao gọi là Tam-muội Khẩu ngôn thời hoại trừ hư không niệm? Khi trụ định ý ấy thì tất cả Tam-muội chẳng đắc chỗ hướng tới của lời nói. Đó gọi là Tam-muội Khẩu ngôn thời hoại trừ hư không niệm.

Sao gọi là Tam-muội Thoát hư vô vô sắc? Khi trụ định ý ấy thì đạt được vô số tất cả pháp tịch hư vô vi không. Đó gọi là Tam-muội Thoát hư vô vô sắc.

Này Tu-bồ-đề! Đó là Bát-nhã ba-la-mật của pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát.

